TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BỐ TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2018/QĐST-HNGĐ	*Bố Trạch, ngày 07 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 236/2017/TLST- HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Dương Thị N, sinh năm 1978

Địa chỉ: Thôn X, xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Anh Nguyễn Anh K; sinh năm 1972

Địa chỉ: Thôn X, xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Dương Thị N và anh Nguyễn Anh K

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Các bên đương sự thừa nhận có 01 con chung Nguyễn Anh K1, sinh ngày: 05/3/2014 và tự nguyện thỏa thuận giao cho anh K trực tiếp nuôi con. Anh K cam đoan đủ khả năng để nuôi con chung đến lúc trưởng thành và không yêu cầu chị N đóng góp phí tổn nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không có nợ chung và tự nguyện thoả thuận phân chia tài sản chung đồng thời yêu cầu Tòa án ghi nhận vào phần quyết định như sau:

+ Bà Dương Thị N được quyền sử dụng thửa đất số 818, tờ bản đồ số 9, diện tích 297m^2, địa chỉ thửa đất: xã Phú Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, được UBND huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BV 362155 ngày 23/12/2014 mang tên Nguyễn Anh K và Dương Thị N.

+ Ông Nguyễn Anh K được quyền sử dụng các thửa đất:

Thửa đất số 442, tờ bản đồ số 9, diện tích 1109m^2, địa chỉ thửa đất: xã Phú Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình được UBND huyện Bố Trạch cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BV 362398 ngày 22/01/2015 mang tên Nguyễn Anh K và Dương Thị N;

Thửa đất số 817, tờ bản đồ số 9, diện tích 297m^2, địa chỉ thửa đất: xã Phú Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình đã được UBND huyện Bố Trạch cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BV 362156 ngày 23/12/2014 mang tên Nguyễn Anh K và Dương Thị N;

Thửa đất số 816, tờ bản đồ số 9, diện tích 297m^2, địa chỉ thửa đất: xã Phú Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình được UBND huyện Bố Trạch cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BV 362116 ngày 18/12/2014 mang tên Nguyễn Anh K và Dương Thị N.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Toà án; các đương sự thoả thuận để chị Dương Thị N chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng chị N được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2017-0002639 ngày 31/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình. Trả lại cho chị Dương Thị N số tiền 150.000 đồng còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh QB;
- VKSND huyện Bố Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- Các đương sự;
- UBND xã P, B, QB;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)
Trần Trung Thành